

Số: 44/2025/QĐST-HNGĐ

Hạ Long, ngày 14 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 21/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Văn Q, sinh năm 1981; nơi thường trú: tổ F, khu G, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984; nơi cư trú: tổ F, khu G, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 04 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 04 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Văn Q và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Văn Q và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: giao 02 (hai) con chung Ngô Trung H, sinh ngày 29/01/2008 và Ngô Bảo H1, sinh ngày 14/10/2017 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng đến khi các con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Ngô Văn Q cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ/tháng/01 con chung. Tổng mức cấp dưỡng nuôi 02 (hai) con chung là 3.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2025 cho đến khi con chung Ngô Trung H và Ngô Bảo H1 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, anh Ngô Văn Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu anh Ngô Văn Q lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Nguyễn Thị N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con. Hoặc nhận thấy chị Nguyễn Thị N không đủ điều kiện bảo đảm quyền lợi ích của con thì anh Ngô Văn Q có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh Ngô Văn Q và chị Nguyễn Thị N tự thỏa thuận về tài sản chung, không vay nợ chung cá nhân, tổ chức nào nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Ngô Văn Q tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh Q đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001682 ngày 17/02/2025 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long; anh Q đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Hạ Long;
- THADS TP Hạ Long;
- UBND xã Thụy Dân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Cúc

